

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L
TỈNH BẮC GIANG** **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HSST
Ngày 19/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chữ;
2. Ông Tạ Văn Doanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ca – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị H, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2023/HSST ngày 09/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST - HS ngày 05/4/2023 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc H, sinh năm 1982; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu, nơi ở: Thôn G, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị L; Vợ, con: chưa có; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 187/QĐ-XPHC ngày 08/12/2022 của Công an huyện L, tỉnh Bắc Giang đã xử phạt Phạm Ngọc H số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Mua dâm”, xảy ra ngày 13/10/2022 tại nhà nghỉ Phương Hoa, thôn Tân Tiến, xã Trù Hựu, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Ngày 27/12/2022 H đã chấp hành xong số tiền phạt.

Tiền án:

Phạm Ngọc H, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-UBND ngày 05/7/2017 của Công an xã Q, huyện L xử phạt Phạm Ngọc H về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 16/12/2017 và 20/12/2017 H tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 1.110.000 đồng.

Tại Bản án số 36/2018/HSST ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã tuyên phạt Phạm Ngọc H 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-UBND ngày 05/7/2017 của Công an xã Q, huyện L xử phạt Phạm Ngọc H về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 16/12/2017 và 20/12/2017 H tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 1.110.000 đồng. Ngày 28/9/2018 H chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm, ngày 11/11/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Tại Bản án số 60/2020/HSST ngày 25/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã tuyên phạt Phạm Ngọc H 09 (chín) tháng tù, chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”, giá trị tài sản H trộm cắp là 770.000 đồng. Ngày 17/12/2020 H chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm; ngày 06/8/2021 chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến thời điểm phạm tội này, H chưa được xóa án tích.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/11/2022 đến nay “có mặt tại phiên tòa”.

Ông Nguyễn Việt H, sinh năm 1953 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1990 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn Nam Điện, xã Nam Dương, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 00 phút ngày 07/11/2022, Tổ công tác - Công an thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang, trong quá trình tuần tra phát hiện tại khu vực nhà ông Nguyễn Việt H, sinh năm 1953, trú tại tổ dân phố P, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang, hiện đang cho anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1990, trú tại thôn Nam Điện, xã Nam Dương, huyện L, tỉnh Bắc Giang thuê trọ, trong phòng trọ K cho Phạm Ngọc H, sinh năm 1982, trú tại thôn G, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang ở nhờ, có người ném từ trong nhà ra bên ngoài tường phía sau nhà 01 (một) hộp nhựa màu trắng, hình vuông có nắp đậy màu đỏ, bên ngoài hộp nhựa được dán 03 (ba) đoạn băng dính màu đen, bên trên nắp đậy có dán nhãn có chữ "mận chua cay" và 02 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong đựng các gói giấy bạc màu trắng. Tổ công tác tiến hành kiểm tra các đồ vật nêu trên phát hiện hộp nhựa đã được mở nắp màu đỏ, bên trên nắp đậy màu đỏ có chứa 01 (một) túi nilon màu tím, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa nhựa có đường viền màu cam bên trong đựng 147 (một trăm bốn mươi bảy) viên nén màu đỏ, hình tròn, một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "WY" và 03 (ba) viên nén hình tròn màu đỏ xám, một mặt của mỗi viên nén đều có chữ "Y1", mặt còn lại của viên nén đều có chữ "A"; 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa nhựa có

đường viền màu đỏ, bên ngoài túi nilon được dán 01 (một) đoạn băng dính màu đen, bên trong túi nilon đựng 37 (ba mươi bảy) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc, bên trong các gói giấy bạc đều chứa chất cục bột màu trắng và 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, một mặt của túi nilon có nhãn hiệu màu xanh có chữ "Tú phương" bên trong túi nilon đựng 12 (mười hai) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc đều chứa chất cục bột màu trắng. Tất cả các đồ vật trên nghi là ma túy, được niêm phong vào trong phong bì thư dán kín, ký hiệu "KT". Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vụ việc, biên bản kiểm tra, vẽ sơ đồ, chụp ảnh xác định nơi xảy ra sự việc. Ngày 08/11/2022 Công an thị trấn C đã bàn giao hồ sơ, tài liệu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 08/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã triệu tập Phạm Ngọc H đến Công an huyện làm việc. Thu giữ nước tiểu và tóc của Phạm Ngọc H để phục vụ công tác giám định và xét nghiệm ma túy. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Phạm Ngọc H xác định dương tính với ma túy Heroine.

Cùng ngày 08/11/2022 Phạm Ngọc H tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung màu sơn: Đen, số IMEI1: 352617422302815; số tiền 12.000.000 đồng; 01 (một) căn cước công dân mang tên Phạm Ngọc H.

Ngày 09/11/2022, Phạm Ngọc H đã đến Công an huyện L đầu thú và khai nhận toàn bộ số đồ vật Công an thị trấn C đã thu giữ ở phía sau nhà ông H vào khoảng 23 giờ ngày 08/11/2022 đều là ma túy của H, do lúc đó H đang ở trong phòng trọ phát hiện lực lượng Công an đi tuần, nên đã ném ma túy ra ngoài theo lỗ cửa sổ trên tường ra phía sau nhà trọ. Về nguồn gốc số ma túy trên, H mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bến xe thuộc thành phố Bắc Giang vào sáng ngày 07/11/2022 với mục đích để sử dụng.

Ngày 09/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở trọ của Phạm Ngọc H tại tổ dân phố P, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang, kết quả thu giữ tại nền nhà bên phải, gần giường ngủ của Phạm Ngọc H: 03 (ba) hộp nhựa màu trắng, hình vuông, có nắp đậy màu đỏ, trên nắp đậy có nhãn mác có chữ "Mận chua cay", hộp không đựng gì bên trong. Khám xét nơi cư trú của Phạm Ngọc H tại thôn G, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 09/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành cho Phạm Ngọc H xác định hiện trường, kết quả Phạm Ngọc H đã xác định vị trí H để hộp nhựa chứa ma túy ở đầu giường ngủ tại nhà trọ của H ở tổ dân phố P, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang; xác định vị trí lỗ nhỏ trên tường phía sau nhà trọ, nơi H vứt hộp chứa ma túy ra ngoài nhà trọ và vị trí hộp chứa ma túy rơi trên nền đất phía sau nhà trọ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành lập biên bản, vẽ sơ đồ và chụp ảnh.

Ngày 08/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng đã thu giữ được niêm phong trong bì thư ký hiệu “KT”. Tại bản kết luận giám định số 2075 ngày 15/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 (một) phong bì ký hiệu “KT”, đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 (một) hộp nhựa màu trắng, hình vuông, có nắp đậy màu đỏ, bên ngoài hộp nhựa được dán 03 (ba) đoạn băng dính màu đen, trên nắp đậy có dán nhãn chữ “Mận chua cay”: 147 (một trăm bốn mươi bảy) viên nén màu hồng đỏ, hình tròn, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ “WY” và 03 (ba) viên nén hình tròn, màu đỏ xám, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ “Y1”, mặt còn lại đều có chữ “A” (tất cả được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu tím, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu cam) **đều là ma túy, có tổng khối lượng 16,358 gam, loại Methamphetamine.** Chất cục bột màu trắng đựng trong 37 (ba mươi bảy) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc (tất cả được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, phía trên rãnh khóa có đường viền màu đỏ, bên ngoài túi được dán 01 (một) đoạn băng dính màu đen) **đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,387 gam, loại Heroine.** Chất cục bột màu trắng đựng trong 12 (mười hai) gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc (tất cả được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, một mặt của túi có nhãn hiệu màu xanh có chữ “Tú phương”), **đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,552 gam, loại Heroine.**

Ngày 10/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Quyết định trưng cầu giám định ADN trên hộp nhựa và vỏ túi nilon đã thu giữ. Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN số 527 ngày 14/11/2022 của Viện pháp y quốc gia, Bộ Y Tế xác định: Trên các mẫu gửi giám định trong phong bì ghi “Hộp nhựa và vỏ túi nilon hoàn lại của phong bì ký hiệu KT” có ADN của người; ADN thu từ các mẫu gửi giám định trong phong bì ghi “Hộp nhựa và vỏ túi nilon hoàn lại của phong bì ký hiệu KT” có hiện diện đầy đủ các alen của Phạm Ngọc H.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng cũng như bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, bị cáo trình bày lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 06/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn thực hành quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ

điểm n, khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 09/11/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề xuất về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 07/11/2022, tại tổ dân phố P, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Phạm Ngọc H có hành vi tàng trữ trái phép 16,358 gam, loại Methamphetamine; 1,939 gam, loại Heroine, với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an thị trấn C huyện L phát hiện, thu giữ. Tổng khối lượng 02 chất ma túy H tàng trữ là 18,297gam. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Hành vi của bị cáo xâm phạm tới chế độ độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước vì vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm n, khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội ra đầu thú nên

được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy: nhân thân của bị cáo đã từng bị kết án và từng bị xử phạt hành chính. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên bị cáo có tình tiết giảm nhẹ nên giảm phần nào hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước ta, xét mức hình phạt đề nghị đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp. Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích sử dụng, không có mục đích trục lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với những tài sản là số ma túy thu giữ, gửi lại sau giám định và những tài sản không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy; Đối tài sản 01 (một) điện thoại di động, số tiền 12.000.000đ giữ bị cáo, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; Trả lại cho bị cáo 01 (một) căn cước công dân theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về những vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm Ngọc H, quá trình điều tra H khai không quen biết và không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông Nguyễn Việt H là chủ nhà trọ và anh Nguyễn Văn K là người thuê nhà trọ của ông H, sau đó cho Phạm Ngọc H ở nhờ, đều không biết và không liên quan đến việc H tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không đặt ra xem xét, xử lý đối với những người này là có căn cứ.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm n, khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 09/11/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì ký hiệu "KT" do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang hoàn lại sau giám định (được niêm phong theo quy định); 01 (một) phong bì ký hiệu “Hộp nhựa và túi nilon hoàn lại của phong bì ký hiệu KT” “V527H 22, V527TX 22, V527TB 22, V527TT_22” do Viện Pháp y quốc gia hoàn lại sau giám định (được niêm phong theo quy định); 03 (ba) hộp nhựa đều màu trắng, hình vuông, có nắp đậy màu đỏ trên nắp đậy có nhãn mác có chữ “Mận chua cay”, bên trong không đựng gì;

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu đen, số IMEI 1 352617422302815; Số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 (một) căn cước công dân mang tên Phạm ngọc H.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện LN;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Linh

